

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
Trình độ/ngành/môn học, học phần:
Chuyên khoa cấp II / Nội khoa / THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện)

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Đoàn Công Du	BS.CKII	Nội khoa	000155/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp	13 năm 05 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Tim mạch	- Khám và phát hiện các triệu chứng lâm sàng về tim mạch - Phân tích điện tâm đồ, Xquang ngực thẳng, siêu âm tim. - Chẩn đoán và xử trí được cấp cứu tim mạch và các bệnh lý tim bẩm sinh và mắc phải thường gặp	Tim mạch - Lão học	45
2.	Nguyễn Thành An	BS.CKII	Nội khoa	001438/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	12 năm 11 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Nội tiết	- Chẩn đoán và điều trị bệnh nội tiết thường gặp. - Đọc và phân tích kết quả xét nghiệm máu trong bệnh lý nội tiết.	Nội tiết	65

								- Phân tích hình ảnh học trong bệnh lý nội tiết.		
3.	Trương Văn Lâm	BS.CKII	Nội khoa	000006/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Tổng hợp	13 năm 06 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Tiêu hóa – gan mật + Huyết học	<p>Tiêu hóa – gan mật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng các bệnh lý nội khoa - Chẩn đoán và điều trị các bệnh nội khoa thường gặp - Phân tích các xét nghiệm khảo sát chức năng tiêu hóa, gan mật. - Nội soi thực quản, dạ dày, đại tràng. Siêu âm bệnh lý tiêu hóa, gan mật. - Điều trị các bệnh lý nội khoa. <p>Huyết học</p> <ul style="list-style-type: none"> Khám, chỉ định cận lâm sàng, phân tích kết quả xác định chẩn đoán, điều trị một số bệnh lý huyết học thường gặp. 	Tiêu hóa - Huyết học	85
4.	Mai Nhật Quang	Tiến sĩ	Thần kinh	000527/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ Nội	13 năm 03 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Thần kinh + Cơ xương khớp	<p>Thần kinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khám, chỉ định cận lâm sàng, phân tích kết quả xác định chẩn đoán, điều trị một số bệnh lý thần kinh thường gặp. - Đọc kết quả cận lâm sàng như dịch não tủy, CT-scan, MRI đầu, điện cơ. <p>Cơ xương khớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chẩn đoán và điều trị bệnh cơ xương khớp thường gặp. 	Nội Thần kinh	95

								<ul style="list-style-type: none"> - Đọc và phân tích kết quả xét nghiệm máu trong bệnh lý cơ xương khớp. - Phân tích hình ảnh học trong bệnh lý cơ xương khớp. 		
5.	Lữ Công Trung	BS.CKII	Nội khoa	001999/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	12 năm 10 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Thận	<ul style="list-style-type: none"> - Chẩn đoán, xác định các bệnh lý thận thường gặp trên lâm sàng. - Điều trị, theo dõi, phòng ngừa tái phát và biến chứng các bệnh lý về thận. 	Nội thận	62
6.	Phạm Ngọc Kiều	BS.CKII	Nội khoa	000097/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ Nội	13 năm 05 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Hồi sức – Cấp cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Khám và phát hiện kịp thời những bệnh cần cấp cứu. - Thực hiện một số thủ thuật trong nội khoa - Xử trí nhanh và kịp thời những bệnh lý cấp cứu nội khoa 	Hồi sức tích cực Nội khoa	50
7.	Nguyễn Văn Minh	BS.CKII	Nội khoa	001891/AG – CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ Nội	12 năm 10 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Hô hấp	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được Xquang phổi thẳng, nghiêng và các xét nghiệm đánh giá chức năng hô hấp. - Thực hành thành thạo một số thủ thuật trong hô hấp - Chẩn đoán và xử trí các bệnh hô hấp thường gặp 	Nội Hô hấp	50
8.	Huỳnh Trinh Trí	BS.CKII	Nội khoa	001123/AG - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hệ Nội	13 năm 00 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Thận	<ul style="list-style-type: none"> - Chẩn đoán, xác định các bệnh lý thận thường gặp trên lâm sàng. - Điều trị, theo dõi, phòng ngừa tái phát và biến chứng các bệnh lý về thận 	Nội thận	62

9.	Lê Tấn Đạt	BS. CKII	Chẩn đoán hình ảnh	0001072/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hệ Ngoại; Quyết định số 331/QĐ-SYT ngày 15/03/2016 bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	09 năm 09 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Chẩn đoán hình ảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được nguyên lý, kỹ thuật tạo hình y học: Xquang, siêu âm, cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ, y học hạt nhân. - Chỉ định đúng CDHA trong bệnh lý nội khoa. - Phân tích được hình ảnh bất thường. - Mô tả hình ảnh siêu âm gan, đường mật, túi mật, tụy, ống tiêu hóa và hệ tiết niệu bình thường và bệnh lý 	Chẩn đoán hình ảnh	02
----	------------	----------	--------------------	-----------------	---	-----------------	--	---	--------------------	----

An Giang, ngày 17 tháng 12 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Văn Bé

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
Trình độ/ngành/môn học, học phần:
Chuyên khoa cấp II / Ngoại khoa / THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện)

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Đặng Tấn Mân	BS. CKII	Ngoại khoa	001906/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	12 năm 10 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Ngoại CTCH	- Chẩn đoán được một số bệnh lý Ngoại CTCH thường gặp và tham gia mổ một số bệnh lý Ngoại CTCH	Chấn thương chỉnh hình	86
2.	Lâm Quốc Thắng	BS. CKII	Ngoại khoa	001908/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	12 năm 10 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Ngoại Thần Kinh - LNMM	- Chẩn đoán được một số bệnh lý Ngoại thần kinh – LNMM thường gặp và tham gia mổ một số bệnh lý Ngoại thần Kinh- LNMM	Ngoại Thần kinh - Lồng ngực	60
3.	Lê Huy Cường	BS. CKII	Ngoại khoa	000141/AG-CCHN	Khám bệnh,	13 năm 05 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG	- Chẩn đoán được một số bệnh lý	Ngoại Tổng hợp	87

					chữa bệnh chuyên khoa Ngoại		NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Ngoại Tiêu Hóa và Ngoại Gan mật Tụy	ngoại tiêu hóa thường gặp và một số bệnh khó - Xử trí được các biến chứng ngoại tiêu hóa do phẫu thuật - Chẩn đoán được một số bệnh lý Ngoại Gan mật Tụy thường gặp và một số bệnh khó - Xử trí được các biến chứng Ngoại Gan mật Tụy do phẫu thuật		
4.	Trần Văn Quốc	BS. CKII	Ngoại Tiết niệu	000185/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	13 năm 05 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Ngoại Thận – Tiết niệu	- Chẩn đoán được một số bệnh lý ngoại thận – tiết niệu thường gặp và một số bệnh khó - Xử trí được các biến chứng thận – tiết niệu do phẫu thuật	Ngoại Thận – Tiết niệu	45

An Giang, ngày 17 tháng 12 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Văn Bé

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
Trình độ/ngành/môn học, học phần:
Chuyên khoa cấp I / Điều dưỡng / Thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh (Thực tập bệnh viện)

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Huỳnh Thị Mai Phan	CKI. ĐD	Điều dưỡng	008261/AG-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Quyết định số 1411/QĐ-SYT ngày 19/12/2024 điều chỉnh (bổ sung) phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa	6 năm 01 tháng	Thực tập bệnh viện - Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa	<ul style="list-style-type: none">- Lập kế hoạch can thiệp những nguy cơ bệnh tật cho từng tình huống bệnh nội khoa cụ thể.- Giải thích được các nguyên nhân, cơ chế, biến chứng và các yếu tố nguy cơ của từng trường hợp bệnh lý nội khoa cụ thể.- Áp dụng được những kiến thức về sinh lý, sinh lý bệnh và bệnh học để lập kế hoạch chăm sóc cho từng trường hợp bệnh nội khoa cụ thể.- Quản lý được các yếu tố nguy cơ bệnh tật từ đó đưa ra những kế hoạch	Nội Thận	62

								<p>nâng cao chăm sóc sức khỏe người bệnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được giao tiếp có hiệu quả và công tác tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và thân nhân người bệnh. - Thực hiện tuân thủ quy trình chăm sóc người bệnh nội khoa. 		
2.	Huỳnh Phi Vân	CKI. ĐD	Điều dưỡng	0004446/AG-CCHN	<p>Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1407/QĐ-SYT ngày 19/12/2024 điều chỉnh (bổ sung) phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa</p>	11 năm 05 tháng	<p>Thực tập bệnh viện - Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại khoa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được nguyên lý, các kỹ thuật trong thực hành điều dưỡng như: đặt sonde dạ dày, đặt sonde tiểu, vết mổ nhiễm trùng, tiêm chích, lấy máu xét nghiệm. - Phân tích được hình ảnh bất thường trên phim X quang . - Nhận định được trước mổ và lập kế hoạch chăm sóc trước mổ các bệnh thường gặp của ngoại tổng quát-ngoại niệu-ngoại chấn thương - Nhận định được sau mổ và lập kế hoạch chăm sóc trước mổ các bệnh thường gặp của ngoại tổng quát-ngoại niệu-ngoại chấn thương - Xử trí cấp cứu ngưng tim- ngưng thở. - Xử trí được các trường hợp sóc như: sóc phân vệ, sóc giảm thể tích, sóc do đau. 	Chấn thương chỉnh hình	86
3.	Võ Thị Kim Thoa	ThS. ĐD	Điều dưỡng	002391/AG - CCHN	<p>Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo</p>	12 năm 04 tháng	<p>Thực tập bệnh viện -</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các đặc điểm dịch tế học, lâm sàng, cận lâm sàng, 	Nhiễm	44

					Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1287/QĐ-SYT ngày 02/12/2024 điều chỉnh (bổ sung) phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa		Điều dưỡng Truyền nhiễm	<p>biến chứng của một số bệnh truyền nhiễm thường gặp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận định được các vấn đề cần chăm sóc và lập được kế hoạch chăm sóc phù hợp cho người mắc một số bệnh truyền nhiễm thường gặp - Xây dựng đề án can thiệp về tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh hoặc các vấn đề liên quan cho điều dưỡng viên tại khoa điều trị người bệnh truyền nhiễm 		
4.	Phan Thị Mỹ Nhân	CKI. ĐD	Điều dưỡng	009808/AG-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Quyết định số 1410/QĐ-SYT ngày 19/12/2024 điều chỉnh (bổ sung) phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa	03 năm 04 tháng	Thực tập bệnh viện - Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch can thiệp những nguy cơ bệnh tật cho từng tình huống bệnh nội khoa cụ thể. - Giải thích được các nguyên nhân, cơ chế, biến chứng và các yếu tố nguy cơ của từng trường hợp bệnh lý nội khoa cụ thể. - Áp dụng được những kiến thức về sinh lý, sinh lý bệnh và bệnh học để lập kế hoạch chăm sóc cho từng trường hợp bệnh nội khoa cụ thể. - Quản lý được các yếu tố nguy cơ bệnh tật từ đó đưa ra những kế hoạch nâng cao chăm sóc sức khỏe người bệnh - Vận dụng được giao tiếp có hiệu quả và công tác tư vấn, giáo dục sức 	Tim mạch – Lão học	45

								khỏe cho người bệnh và thân nhân người bệnh. - Thực hiện tuân thủ quy trình chăm sóc người bệnh nội khoa.		
5.	Lâm Thị Ngọc	CKI. ĐD	Điều dưỡng	003396/AG - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1406/QĐ-SYT ngày 19/12/2024 điều chỉnh (bổ sung) phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa	12 năm 00 tháng	Thực tập bệnh viện - Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại	- Trình bày được những kiến thức nâng cao về chăm sóc sức khỏe cho người bệnh có các bệnh về mắt – tai mũi họng -răng hàm mặt - Thu thập các thông tin, thăm khám, báo cáo nhận định các vấn đề về sức khỏe của người bệnh được phân công. - Phân tích các thông tin, sự thay đổi của các thông số sinh lý, phát hiện và báo cáo kịp thời các tình huống cấp cứu cần xử trí ưu tiên. - Xây dựng và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh thuộc lãnh vực chuyên khoa hệ ngoại tại các bệnh viện.	Răng Hàm Mặt	17
6.	Phạm Thị Hoàng	CKI. ĐD	Điều dưỡng	008781/AG - CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Quyết	05 năm 03 tháng	Thực tập bệnh viện - Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại	- Trình bày được những kiến thức nâng cao về chăm sóc sức khỏe cho người bệnh có các bệnh về mắt – tai mũi họng -răng hàm mặt - Thu thập các thông tin, thăm khám, báo cáo nhận định các vấn đề về sức khỏe của	Tai Mũi Họng	16

					định số 1409/QĐ-SYT ngày 19/12/2024 điều chỉnh (bổ sung) phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa			<p>người bệnh được phân công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích các thông tin, sự thay đổi của các thông số sinh lý, phát hiện và báo cáo kịp thời các tình huống cấp cứu cần xử trí ưu tiên. - Xây dựng và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh thuộc lĩnh vực chuyên khoa hệ ngoại tại các bệnh viện. 		
7.	Huỳnh Ngọc Nhân	ThS. ĐD	Điều dưỡng	003046/AG - CCHN	<p>Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1274/QĐ-SYT ngày 29/11/2024 điều chỉnh (bổ sung) phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa</p>	12 năm 02 tháng	<p>Thực tập bệnh viện - Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định vai trò của điều dưỡng trong chăm sóc toàn diện cho người bệnh với các vấn đề sức khỏe tại khoa hồi sức cấp cứu - Thể hiện khả năng thực hành theo pháp luật và đạo đức nghề nghiệp như tuân thủ các quy định của khoa phòng, nội quy của trường và thực hiện các điều Y đức. - Thực hiện được các kỹ thuật chăm sóc người bệnh tại khoa hồi sức tích cực. - Vận dụng được các kỹ năng đánh giá để nhận định tình trạng người bệnh tại khoa hồi sức tích cực. Phát hiện và báo cáo kịp thời các tình huống nguy kịch cần xử trí ưu tiên. - Thực hiện được các kỹ thuật trong trường hợp cấp cứu và chăm sóc người bệnh đặc biệt. 	Cấp cứu	20

							<p>- Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh toàn diện đáp ứng đúng mục tiêu, nhu cầu cá nhân và an toàn cho người bệnh dựa trên cơ sở nhận định, đánh giá, quy tắc an toàn và ý kiến người bệnh/gia đình.</p> <p>- Trình bày được những kiến thức về bệnh học và chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh lý trong tình trạng phải cấp cứu: choáng, phù phổi cấp, ngộ độc, điện giật, rấn cắn....</p>		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

An Giang, ngày 17 tháng 12 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Văn Bé